

Số: 1082/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 27 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động xây dựng theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 864/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động xây dựng theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: Số 44/2022/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 ban hành Quy chế về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; số 34/2023/QĐ-UBND ngày 24/8/2023 ban hành Quy chế hoạt động của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 54/TTr-SXD ngày 26/6/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính (TTHC) được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động xây dựng theo quy định phân quyền, phân cấp, phân định thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan

1. Sở Xây dựng

a) Đăng tải công khai đầy đủ Danh mục, nội dung của từng TTHC trên Trang thông tin điện tử thành phần của Sở, niêm yết công khai tại cơ quan.

b) Tiếp nhận và giải quyết TTHC theo quy định pháp luật và nội dung công bố tại Quyết định này.

c) Gửi nội dung cụ thể của TTHC được công bố đến Sở Khoa học và Công nghệ để cập nhật lên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Văn phòng UBND tỉnh để theo dõi, kiểm soát nội dung.

d) Thực hiện đăng nhập các TTHC được công bố tại Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi

a) Đăng tải công khai đầy đủ Danh mục, nội dung TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan trên trang thông tin điện tử thành phần của cơ quan, niêm yết công khai tại cơ quan.

b) Thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật và nội dung công bố tại Quyết định này.

c) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương xây dựng quy trình nội bộ giải quyết TTHC đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan được công bố tại Quyết định này để tham mưu, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt theo quy định; hoàn thành **trước ngày 30/6/2025**.

3. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi, các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định này xây dựng, thiết lập quy trình điện tử giải quyết TTHC và đăng tải công khai dữ liệu nội dung cụ thể của từng TTHC được công bố lên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh theo quy định.

4. UBND cấp xã: Thực hiện niêm yết công khai kịp thời, đầy đủ Danh mục và nội dung cụ thể từng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định; đăng tải công khai trên Trang thông tin điện tử của địa phương; thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật và nội dung công bố tại Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025. Thay thế danh mục TTHC và quy trình nội bộ giải quyết TTHC trong lĩnh vực hoạt động xây dựng đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố tại Quyết định số 452/QĐ-UBND ngày 24/3/2025.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Khoa học và Công nghệ; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND cấp xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Xây dựng;
- Cục KSTTHC (VPCP);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, KTN;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TTHC(x).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Phước Hiền

PHỤ LỤC I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG THEO QUY ĐỊNH VỀ PHÂN QUYỀN, PHÂN CẤP, PHÂN ĐỊNH THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ, GIẢI QUYẾT CỬA SỔ XÂY DỰNG, SỔ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG, SỔ CÔNG THƯƠNG, BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ ĐÌNH QUẤT VÀ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP QUẢNG NGÃI VÀ UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI

(Kèm theo Quyết định số 1088/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)



STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức, cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí, giá	Căn cứ pháp lý
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI (15 TTHC)					
I.1.	1.013236.H48	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Các Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024; 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025; 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. (Lưu ý: Nghị định 144/2025/NĐ-CP của Chính phủ không quy

		trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).				định thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng)
2.	1.013238.H48	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Các Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024; 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025; 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. (Lưu ý: Nghị định 144/2025/NĐ-CP của Chính phủ không quy định thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng)

3.	1.013230.H48	Cấp giấy phép đi đòi đổi với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đồ thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành ảnh trang/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đồ thị/Dự án).	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Các Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024; 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025; 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. (Lưu ý: Nghị định 144/2025/NĐ-CP của Chính phủ không quy định thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng)
4.	1.013231.H48	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đổi với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đồ thị/Tín ngưỡng, tôn	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Các Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024; 105/2025/NĐ-CP ngày

	giáo/Tượng đài, tranh hoành giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).				15/5/2025; số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. (Lưu ý: Nghị định 144/2025/NĐ-CP của Chính phủ không quy định thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng)
5.	1.013233.H48	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh - Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Các Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024; 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025; số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. (Lưu ý: Nghị định 144/2025/NĐ-CP của Chính phủ không quy định thẩm quyền cấp

				<i>giấy phép xây dựng)</i>
				- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Các Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024; - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025; 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. (Lưu ý: Nghị định 144/2025/NĐ-CP của Chính phủ không quy định thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng)
6.	1.013235.H48	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đồ thi/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đồ thi/Dự án).	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: dichvucong.gov.vn
7.	1.013239.H48	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh	- 35 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ đối với dự án nhóm A; - 25 ngày kể từ khi nhận	Theo quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính

			được hồ sơ hợp lệ đối với dự án nhóm B; - 15 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ đối với dự án nhóm C.		phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.		Theo quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính
8.	1.013234.H48	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh	- 40 ngày đối với công trình cấp I cấp I; - 30 ngày đối với công trình cấp II và cấp III; - 20 ngày đối	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh				

			với công trình còn lại.	Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: dichvucong.gov.vn		phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
9.	1.013237.H48	Cấp mới chứng chỉ hành nghề xây dựng	55 ngày đối kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (10 ngày kể từ ngày có kết quả sát hạch)	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh	- Lệ phí nộp hồ sơ theo quy định tại Tiêu mục 21.3 Mục III Bảng B Phụ lục số 01 của Luật Phí và	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính

				Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Lệ phí năm 2015. - Chi phí sát hạch theo quy định của Bộ Xây dựng.	phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
10.	1.013217.H48	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: dichvucong.gov.vn	- Lệ phí nộp hồ sơ theo quy định tại Tiểu mục 21.3 Mục III Bảng B Phụ lục số 01 của Luật Phí và Lệ phí năm 2015.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.

11.	1.013219.H48	Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: dichvucong.gov.vn	- Lệ phí nộp hồ sơ theo quy định tại Tiểu mục 21.3 Mục III Bảng B Phụ lục số 01 của Luật Phí và Lệ phí năm 2015.	Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
12.	1.013220.H48	Cấp mới chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng	- 14 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh	Theo quy định tại Tiểu mục 21.2 Mục III Bảng B Phụ lục số 01 của Luật Phí và Lệ phí năm	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính

				Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: dichvucong.gov.vn	2015 của Bộ Tài chính.	phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính
13.	1.013221.H48	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng	- 07 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Theo quy định tại Tiêu mục 21.2 Mục III Bảng B Phụ lục số 01 của Luật Phí và Lệ phí năm 2015 của Bộ Tài chính	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính

					phủ, quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
				Theo quy định tại Thông tư 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư. Theo quy định tại Thông tư 38/2022/TT-BTC ngày	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
14.	1.013222.H48	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài	10 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: dichvucong.gov.vn	
15.	1.013224.H48	Cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài	10 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, Theo quy định tại Thông tư 38/2022/TT-BTC ngày	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm

			phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: dichvucong.gov.vn	24/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư.	2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
II	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỔ SUNG (MỚI PHÂN CẤP)				
16.	1.013223.H48	Công nhận tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng/chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III cho hội viên của mình	14 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp.	Theo quy định của Bộ Tài chính - Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng

				- Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: dichvucong.gov.vn	về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
--	--	--	--	---	--

- + Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ, viết tắt là: “Mẫu số 04”.
- + Thông báo bổ sung, hoàn thiện lại hồ sơ, viết tắt là: “Mẫu số 07”.
- + Thông báo trả hồ sơ, viết tắt là: “Mẫu số 08”.
- + Các bước trong quy trình, viết tắt là: “B1, B2, B3...”.
- + Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, viết tắt là: “Trung tâm”.
- + Công chức của Sở Xây dựng được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, viết tắt là: “Công chức tại Trung tâm”.
- + Lãnh đạo Sở Xây dựng, viết tắt là: “Lãnh đạo Sở”.

1. Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).

2. Cấp Giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/ Dự án).

3. Cấp Giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/ Dự án).

4. Cấp điều chỉnh Giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/ Dự án).

Thời gian thực hiện: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm. - Thực hiện số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử.	- Tổ chức, cá nhân. - Công chức tại Trung tâm.	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 1. - Mẫu số 4. - Hồ sơ.
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về phòng chuyên môn thuộc Sở Xây dựng để xử lý	Công chức tại Trung tâm	0,5 ngày	- Hồ sơ.
B3: Phân công xử lý	Lãnh đạo phòng chuyên môn phân công cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	0,5 ngày	- Hồ sơ.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B4: Kiểm tra, xử lý hồ sơ	Kiểm tra xử lý hồ sơ theo quy định - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: thực hiện kiểm tra thực địa; lấy ý kiến các đơn vị liên quan (khi cần thiết), xây dựng dự thảo Giấy phép xây dựng. - Trường hợp hồ sơ không phù hợp hoặc chưa đủ điều kiện cấp giấy phép xây dựng mà cần giải trình và bổ sung thêm, thì tham mưu Thông báo bổ sung, hoàn thiện hồ sơ hoặc Thông báo trả hồ sơ.	Chuyên viên xử lý	16 ngày	- Hồ sơ. - Dự thảo Giấy phép xây dựng
B5: Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, duyệt hồ sơ trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng	01 ngày	- Hồ sơ. - Dự thảo Giấy phép xây dựng
B6: Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở	1,5 ngày	Giấy phép xây dựng
B7: Phát hành kết quả giải quyết	- Văn thư vào sổ, đóng dấu, lưu trữ. - Chuyển kết quả giải quyết đến quầy tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm	Văn thư Sở	0,5 ngày	Giấy phép xây dựng
B8: Trả kết quả	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Ký xác nhận việc trả kết quả trên mẫu số 4. - Mời tổ chức, cá nhân đánh giá mức độ hài lòng. - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử.	- Tổ chức, cá nhân - Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân

5. Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).

6. Cấp lại Giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/ Dự án)

Thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1. Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm. - Thực hiện số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử.	- Tổ chức, cá nhân. - Công chức tại Trung tâm.	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 1. - Mẫu số 4. - Hồ sơ.
B2. Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về phòng chuyên môn thuộc Sở Xây dựng để xử lý	Công chức tại Trung tâm	0,5 ngày làm việc	- Hồ sơ.
B3. Phân công xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn phân công cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	0,5 ngày làm việc	- Hồ sơ.
B4. Kiểm tra, xử lý hồ sơ	Kiểm tra xử lý hồ sơ theo quy định - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu, xây dựng dự thảo Giấy phép xây dựng. - Trường hợp hồ sơ không phù hợp hoặc chưa đủ	Chuyên viên xử lý	2,5 ngày làm việc	- Hồ sơ. - Dự thảo Giấy phép xây dựng.

	điều kiện cấp giấy phép xây dựng mà cần giải trình và bổ sung thêm, thì tham mưu Thông báo bổ sung, hoàn thiện hồ sơ hoặc Thông báo trả hồ sơ.			
B5: Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, duyệt hồ sơ trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng	0,5 ngày làm việc	- Hồ sơ. - Dự thảo Giấy phép xây dựng
B6: Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc	Giấy phép xây dựng
B7: Phát hành kết quả giải quyết	- Văn thư vào sổ, đóng dấu, lưu trữ. - Chuyển kết quả giải quyết đến quầy tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc	Giấy phép xây dựng
B8. Trả kết quả	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Ký xác nhận việc trả kết quả trên mẫu số 4. - Mời tổ chức, cá nhân đánh giá mức độ hài lòng. - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử.	- Tổ chức, cá nhân - Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân

7. Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh

Thời hạn thực hiện:

- Không quá 35 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ đối với dự án nhóm A.
- Không quá 25 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ đối với dự án nhóm B.
- Không quá 15 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ đối với dự án nhóm C.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm. - Thực hiện số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử.	- Tổ chức, cá nhân. - Công chức tại Trung tâm.	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01. - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về Sở Xây dựng để phân công xử lý	Công chức tại Trung tâm	0,5 ngày	- Hồ sơ.
B3: Phân công xử lý	Lãnh đạo Sở phân công cho phòng chuyên môn xử lý	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	- Hồ sơ.
	Lãnh đạo phòng chuyên môn phân công cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	0,5 ngày	- Hồ sơ.
B4: Thực hiện xử lý, thẩm định	- Kiểm tra xử lý hồ sơ theo quy định - Trường hợp đủ điều kiện thì tiến hành tổ chức thẩm định: + Gửi văn bản (kèm theo hồ sơ có liên quan) đến các cơ quan, tổ chức có liên quan để lấy ý kiến hoặc thẩm định. + Tổng hợp các ý kiến, thông báo kết quả thẩm	Chuyên viên xử lý	- 32 ngày đối với dự án nhóm A - 22 ngày đối với dự án nhóm B. - 12 ngày	- Hồ sơ. - Dự thảo Thông báo kết quả thẩm định.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	định của các cơ quan có liên quan, soạn thảo Thông báo kết quả thẩm định. - Trường hợp hồ sơ không phù hợp hoặc chưa đủ điều kiện cấp giấy phép xây dựng mà cần giải trình và bổ sung thêm, thì tham mưu Thông báo bổ sung, hoàn thiện hồ sơ hoặc Thông báo trả hồ sơ.		đối với dự án nhóm C	
B5: Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, duyệt hồ sơ trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng	0,5 ngày	- Hồ sơ. - Dự thảo Thông báo kết quả thẩm định.
B6: Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	Thông báo kết quả thẩm định.
B7: Phát hành kết quả giải quyết	- Văn thư vào sổ, đóng dấu, lưu trữ. - Chuyển kết quả giải quyết đến quây tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm	Văn thư Sở	0,5 ngày	Thông báo kết quả thẩm định.
B8: Trả kết quả	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Ký xác nhận việc trả kết quả trên mẫu số 4. - Mời tổ chức, cá nhân đánh giá mức độ hài lòng. - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử.	Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Đối với hồ sơ nộp trực tiếp yêu cầu tổ chức, cá nhân nhận kết quả có trách nhiệm nộp bản chụp (định

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
				dạng .PDF) tài liệu Bảo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế xây dựng đã đóng dấu thẩm định để lưu.

8. Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh

Thời gian thực hiện:

- Đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt không quá 40 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.
- Đối với công trình cấp II, III không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.
- Đối với công trình còn lại không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm. - Thực hiện số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử.	- Tổ chức, cá nhân; - Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01. - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về Sở Xây dựng để phân công xử lý	Công chức tại Trung tâm	0,5 ngày	- Hồ sơ.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B3: Phân công xử lý	Lãnh đạo Sở phân công cho phòng chuyên môn xử lý	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	- Hồ sơ.
	Lãnh đạo phòng chuyên môn phân công cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	0,5 ngày	- Hồ sơ.
B4: Thực hiện xử lý, thẩm định	- Kiểm tra xử lý hồ sơ theo quy định - Trường hợp đủ điều kiện thì tiến hành tổ chức thẩm định: + Gửi văn bản (kèm theo hồ sơ có liên quan) đến các cơ quan, tổ chức có liên quan để lấy ý kiến hoặc thẩm định. + Tổng hợp các ý kiến, thông báo kết quả thẩm định của các cơ quan có liên quan, soạn thảo Thông báo kết quả thẩm định. - Trường hợp hồ sơ không phù hợp hoặc chưa đủ điều kiện cấp giấy phép xây dựng mà cần giải trình và bổ sung thêm, thì tham mưu Thông báo bổ sung, hoàn thiện hồ sơ hoặc Thông báo trả hồ sơ.	Chuyên viên xử lý	- 37 ngày đối với công trình cấp I - 27 ngày đối với công trình cấp II và cấp III - 17 ngày đối với công trình còn lại	- Hồ sơ. - Dự thảo Thông báo kết quả thẩm định.
B5: Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, duyệt hồ sơ trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng	0,5 ngày	- Hồ sơ. - Dự thảo Thông báo kết quả thẩm định.
B6: Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	Thông báo kết quả thẩm định.
B7: Phát hành kết	- Văn thư vào sổ, đóng dấu, lưu trữ.	Văn thư Sở	0,5 ngày	Thông báo kết

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
quả giải quyết	- Chuyển kết quả giải quyết đến quầy tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm			quả thẩm định.
B8: Trả kết quả	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Ký xác nhận việc trả kết quả trên mẫu số 4. - Mời tổ chức, cá nhân đánh giá mức độ hài lòng. - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử.	- Tổ chức, cá nhân - Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Đối với hồ sơ nộp trực tiếp yêu cầu tổ chức, cá nhân nhận kết quả có trách nhiệm nộp bản chụp (định dạng .PDF) tài liệu Báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế xây dựng đã đóng dấu thẩm định để lưu.

9. Cấp mới chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng

Thời gian thực hiện: 55 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm. - Thực hiện số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử.	- Tổ chức, cá nhân; - Công chức tại Trung tâm.	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01. - Mẫu số 04. - Hồ sơ.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ giấy, điện tử về Sở Xây dựng để phân công xử lý.	Công chức tại Trung tâm	0,5 ngày	- Hồ sơ.
B3: Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Sở Xây dựng phân công phòng chuyên môn xử lý	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	- Hồ sơ.
	Lãnh đạo phòng chuyên môn phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	0,5 ngày	- Hồ sơ.
B4: Kiểm tra, xử lý hồ sơ	Kiểm tra, xử lý hồ sơ theo quy định: - Kiểm tra hồ sơ, đánh giá năng lực hoạt động xây dựng của cá nhân trình Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề HDXD; - Trường hợp chưa đủ điều kiện giải quyết, dự thảo văn bản thông báo bổ sung, hoàn thiện hồ sơ kèm theo hồ sơ để trả lại qua Trung tâm trong thời gian không quá 5 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ và chuyển đến Bước 9	- Chuyên viên xử lý - Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	30 ngày	- Hồ sơ
B5: Đánh giá năng lực hoạt động xây dựng của cá nhân	Đánh giá cá nhân đủ hoặc chưa đủ điều kiện dự thi sát hạch.	Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	12 ngày	
B6: Thông báo danh đủ/chưa đủ điều kiện sát hạch	- Tổng hợp kết quả đánh giá của Hội đồng xét cấp CCHN. - Ký thông báo danh sách đủ hoặc chưa đủ điều kiện dự thi sát hạch. - Đăng tải văn bản Thông báo danh sách cá nhân	Lãnh đạo, Công chức xử lý	02 ngày	Ghi chú: Khi đăng tải thông báo thì phần mềm báo qua số

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	đủ/chưa đủ điều kiện tham dự sát hạch			<i>điện thoại hoặc email cá nhân để biết và hồ sơ dùng đến ngày tới khi có kết quả sát hạch</i>
B7: Bổ sung kết quả sát hạch	- Tổng hợp kết quả sát hạch. - Đăng tải thông báo kết quả sát hạch lên hồ sơ của cá cá nhân.	Công chức xử lý	01 ngày	<i>Khi đăng tải kết quả sát hạch thì hồ sơ tính thời gian thực hiện TTHC là 10 ngày</i>
B8: Tổng hợp kết quả đánh giá năng lực	Dự thảo Quyết định cấp chứng chỉ hành nghề và văn bản thông báo cá nhân không đủ điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề (đối với cá nhân có kết quả sát hạch không đạt)	Công chức xử lý	05 ngày	
B9: Phê duyệt của lãnh đạo Sở Xây dựng	Xem xét nội dung đề xuất kết quả giải quyết: - Ký văn bản thông báo bổ sung, hoàn thiện hồ sơ/văn bản thông báo cá nhân không đủ điều kiện cấp chứng chỉ và chuyển đến Bước 12 - Ký văn bản trả hồ sơ - Ký quyết định cấp chứng chỉ hành nghề	Lãnh đạo Sở	1,5 ngày	- Quyết định cấp CCHN - Thông báo các cá nhân không đủ điều kiện cấp CCHN - Văn bản bổ sung hoàn thiện hồ sơ (nếu có).

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B10: In chứng chỉ và đăng tải thông tin	- In chứng chỉ hành nghề trình ký - Đăng tải thông tin trên trang thông tin điện tử tại địa chỉ: nangluchxd.gov.vn	Công chức xử lý	01 ngày	
B11: Ký chứng chỉ hành nghề	Xem xét nội dung đề xuất kết quả giải quyết và ký chứng chỉ hành nghề	Lãnh đạo Sở	01 ngày	Quyết định cấp chứng chỉ hành nghề
B12: Trả kết quả	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Ký xác nhận việc trả kết quả trên mẫu số 4. - Mời tổ chức, cá nhân đánh giá mức độ hài lòng. - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử.	- Tổ chức, cá nhân - Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân

10. Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng

Thời gian thực hiện: **05 ngày làm việc** kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm. - Thực hiện số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử.	- Tổ chức, cá nhân; - Công chức tại Trung tâm.	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01. - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về Sở Xây dựng để phân công xử lý	Công chức tại Trung tâm	02 giờ làm việc	- Hồ sơ.
B3: Phân công xử lý	Lãnh đạo Sở phân công phòng chuyên môn xử lý	Lãnh đạo Sở	02 giờ làm việc	- Hồ sơ.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	Lãnh đạo phòng chuyên môn phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	0,5 ngày làm việc	- Hồ sơ.
B4: Thực hiện xử lý, lập danh sách cấp CCHN	- Kiểm tra xử lý hồ sơ theo quy định - Kiểm tra hồ sơ, lập danh sách các cá nhân đề nghị xét cấp lại CCHN. - Tổng hợp hồ sơ đề nghị cấp lại CCHN	Chuyên viên xử lý	2,5 ngày làm việc	- Hồ sơ. - Danh sách cá nhân xét cấp CCHN. - Dự thảo quyết định xét cấp CCHN.
B5: Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, duyệt hồ sơ trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng	0,5 ngày làm việc	- Hồ sơ. - Danh sách cá nhân xét cấp CCHN. - Dự thảo quyết định xét cấp CCHN.
B6: Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc	Quyết định xét cấp CCHN

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B7: Phát hành kết quả giải quyết	- Văn thư vào sổ văn bản, lưu trữ, chuyển hồ sơ, kết quả cho chuyên viên xử lý hồ sơ. - Chuyên viên xử lý hồ sơ chuyển kết quả giải quyết đến quầy tiếp nhận hồ sơ của Sở Xây dựng tại Trung tâm; cập nhật thông tin CCHN, xin cấp mã CCHN trực tuyến trên trang web Bộ Xây dựng, in CCHN cho cá nhân; Công văn trả lời cho các cá nhân không được xét cấp.	- Văn thư Sở. - Chuyên viên xử lý	0,5 ngày làm việc	- Quyết định cấp CCHN. - Cập nhật thông tin CCHN trực tuyến trên trang web Bộ Xây dựng. - Công văn trả lời cho các cá nhân.
B8: Trả kết quả	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Ký xác nhận việc trả kết quả trên mẫu số 4. - Mời tổ chức, cá nhân đánh giá mức độ hài lòng. - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử.	- Tổ chức, cá nhân - Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân

11. Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng

Thời gian thực hiện: 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm. - Thực hiện số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử.	- Tổ chức, cá nhân; - Công chức tại Trung tâm.	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01. - Mẫu số 04. - Hồ sơ.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về Sở Xây dựng để phân công xử lý	Công chức tại Trung tâm	0,5 ngày	- Hồ sơ.
B3: Phân công xử lý	Lãnh đạo Sở phân công phòng chuyên môn xử lý	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	- Hồ sơ.
	Lãnh đạo phòng chuyên môn phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	0,5 ngày	- Hồ sơ.
B4: Thực hiện xử lý, lập danh sách cấp CCHN	- Kiểm tra, xử lý hồ sơ theo quy định - Lập danh sách các cá nhân đề nghị xét cấp chuyển đổi CCHN. - Tổng hợp phiếu đánh giá của thành viên Hội đồng xét cấp. - Trình Chủ tịch Hội đồng xem xét quyết định.	Chuyên viên xử lý	12 ngày	- Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Danh sách cá nhân xét cấp CCHN. - Dự thảo quyết định xét cấp CCHN.
B5: Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	- Quyết định xét cấp CCHN. - Quyết định cấp CCHN. - CCHN.
B6: Phát hành kết quả giải quyết	- Văn thư vào sổ văn bản, lưu trữ; chuyển kết quả cho chuyên viên xử lý hồ sơ. - Chuyên viên xử lý hồ sơ chuyển kết quả giải quyết đến quầy tiếp nhận hồ sơ của Sở Xây dựng tại Trung tâm; cập nhật thông tin CCHN, xin cấp mã CCHN trực tuyến trên trang web Bộ Xây dựng, in CCHN cho cá nhân; Công văn trả lời cho các cá nhân không được xét cấp.	- Văn thư Sở. - Chuyên viên xử lý	01 ngày	- Cập nhật thông tin CCHN trực tuyến trên trang web Bộ Xây dựng.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B7: Trả kết quả	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Ký xác nhận việc trả kết quả trên mẫu số 4. - Mời tổ chức, cá nhân đánh giá mức độ hài lòng. - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử.	- Tổ chức, cá nhân - Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Công văn trả lời cho các cá nhân. - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân

12. Cấp mới chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng

Thời gian thực hiện: 14 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm. - Thực hiện số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử.	- Tổ chức, cá nhân; - Công chức tại Trung tâm.	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01. - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về Sở Xây dựng để phân công xử lý.	- Công chức tại Trung tâm	0,5 ngày	- Hồ sơ.
B3: Phân công xử lý	Lãnh đạo Sở phân công phòng chuyên môn xử lý	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	- Hồ sơ.
	Lãnh đạo phòng chuyên môn phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	0,5 ngày	- Hồ sơ.
B4: Thực hiện xử lý, lập danh sách cấp chứng chỉ NLHD	- Kiểm tra, xử lý hồ sơ theo quy định - Lập danh sách các tổ chức đề nghị cấp NLHD và trình Hội đồng xem xét - Tổng hợp phiếu đánh giá của thành viên Hội	- Chuyên viên xử lý - Hội đồng	11 ngày	- Hồ sơ. - Danh sách cá nhân xét cấp NLHD.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	- đồng xét cấp. - Trình Chủ tịch Hội đồng xem xét quyết định.			- Dự thảo quyết định xét cấp NLHD
B5: Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	- Quyết định cấp NLHD.
B6: Phát hành kết quả giải quyết	- Văn thư vào sổ văn bản, lưu trữ; chuyển kết quả cho chuyên viên xử lý hồ sơ. - Chuyên viên xử lý hồ sơ chuyển kết quả giải quyết đến quầy tiếp nhận hồ sơ của Sở Xây dựng tại Trung tâm; cập nhật thông tin NLHD, xin cấp mã NLHD trực tuyến trên trang web Bộ Xây dựng, in NLHD cho tổ chức; Công văn trả lời cho các tổ chức không được xét cấp.	- Văn thư Sở. - Chuyên viên xử lý	01 ngày	- Quyết định cấp NLHD. - NLHD. - Cập nhật thông tin NLHD trực tuyến trên trang web Bộ Xây dựng. - Công văn trả lời cho các cá nhân.
B7: Trả kết quả	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Ký xác nhận việc trả kết quả trên mẫu số 4. - Mời tổ chức, cá nhân đánh giá mức độ hài lòng. - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử.	- Tổ chức, cá nhân - Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân

13. Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng

Thời gian thực hiện: 07 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm. - Thực hiện số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử.	- Tổ chức, cá nhân; - Công chức tại Trung tâm.	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01. - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về Sở Xây dựng để phân công xử lý	Công chức tại Trung tâm	0,5 ngày	- Hồ sơ.
B3: Phân công xử lý	Lãnh đạo Sở phân công phòng chuyên môn xử lý	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	- Hồ sơ.
	Lãnh đạo phòng chuyên môn phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	0,5 ngày	- Hồ sơ.
	- Kiểm tra, xử lý hồ sơ theo quy định - Lập danh sách các tổ chức đề nghị cấp lại chứng chỉ NLHD	Chuyên viên xử lý	04 ngày đối với các trường hợp khác	- Hồ sơ. - Danh sách cá nhân xét cấp lại chứng chỉ NLHD. - Dự thảo Quyết định cấp lại chứng chỉ NLHD.
B4: Thực hiện xử lý, lập danh sách cấp chứng chỉ NLHD				

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B5: Xem xét hồ sơ đạo Sở	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt hồ sơ trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng	0,5 ngày	- Hồ sơ. - Danh sách cá nhân xét cấp lại chứng chỉ NLHD. Dự thảo Quyết định cấp lại chứng chỉ NLHD.
B6: Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở xem xét, quyết định	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	Quyết định cấp lại chứng chỉ NLHD.
B7: Phát hành kết quả giải quyết	- Văn thư vào sổ văn bản, lưu trữ; chuyển kết quả cho chuyên viên xử lý hồ sơ. - Chuyên viên xử lý hồ sơ chuyển kết quả giải quyết đến quầy tiếp nhận hồ sơ của Sở Xây dựng tại Trung tâm; cập nhật thông tin NLHD, xin cấp mã NLHD trực tuyến trên trang web Bộ Xây dựng, in NLHD cho tổ chức; Công văn trả lời cho các tổ chức không được xét cấp.	- Văn thư Sở. - Chuyên viên xử lý	0,5 ngày	Quyết định cấp lại chứng chỉ NLHD.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B8: Trả kết quả	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Ký xác nhận việc trả kết quả trên mẫu số 4. - Mời tổ chức, cá nhân đánh giá mức độ hài lòng. - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử.	- Tổ chức, cá nhân - Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân

14. Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài

Thời gian thực hiện: 10 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm. - Thực hiện số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử.	- Tổ chức, cá nhân; - Công chức tại Trung tâm.	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01. - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về Sở Xây dựng để phân công xử lý	Công chức tại Trung tâm	0,5 ngày	- Hồ sơ.
B3: Phân công xử lý	Lãnh đạo Sở phân công phòng chuyên môn xử lý	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	- Hồ sơ.
	Lãnh đạo phòng chuyên môn phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	0,5 ngày	- Hồ sơ.
B4: Thực hiện xử lý	Kiểm tra, xử lý hồ sơ theo quy định	Chuyên viên xử lý	07 ngày	- Hồ sơ. - Dự thảo Quyết định cấp Giấy phép hoạt động

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
				xây dựng. - Dự thảo Giấy phép hoạt động xây dựng.
B5: Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt hồ sơ trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng	0,5 ngày	- Hồ sơ. - Dự thảo Quyết định cấp Giấy phép hoạt động xây dựng. - Dự thảo Giấy phép hoạt động xây dựng.
B6: Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	- Quyết định cấp Giấy phép hoạt động xây dựng. - Giấy phép hoạt động xây dựng.
B7: Phát hành kết quả giải quyết	- Văn thư vào sổ văn bản, lưu trữ, chuyển hồ sơ, kết quả cho chuyên viên xử lý hồ sơ. - Chuyên viên xử lý hồ sơ chuyển kết quả giải quyết đến quầy tiếp nhận hồ sơ của Sở Xây dựng tại Trung tâm.	- Văn thư; - Chuyên viên xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Quyết định cấp Giấy phép hoạt động xây dựng. - Giấy phép hoạt động xây dựng.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B8: Trả kết quả	- Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử. - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Thông báo và thu phí (nếu có). - Mời tổ chức, cá nhân đánh giá mức độ hài lòng.	- Công chức Sở tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Quyết định cấp Giấy phép hoạt động xây dựng. - Giấy phép hoạt động xây dựng.

15. Cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài

Thời gian thực hiện: 10 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm. - Thực hiện số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử.	- Tổ chức cá nhân; - Công chức tại Trung tâm.	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01. - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về Sở Xây dựng để phân công xử lý	Công chức tại Trung tâm	0,5 ngày	- Hồ sơ.
B3: Phân công xử lý	Lãnh đạo Sở phân công phòng chuyên môn xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	- Hồ sơ.
	Lãnh đạo phòng chuyên môn phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng	0,5 ngày	- Hồ sơ.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B4: Thực hiện xử lý	Kiểm tra, xử lý hồ sơ theo quy định	Chuyên viên xử lý	07 ngày	- Hồ sơ. - Dự thảo Quyết định cấp Giấy phép hoạt động xây dựng. - Dự thảo Giấy phép hoạt động xây dựng.
B5: Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt hồ sơ trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng	0,5 ngày	- Hồ sơ. - Dự thảo Quyết định cấp Giấy phép hoạt động xây dựng. - Dự thảo Giấy phép hoạt động xây dựng.
B6: Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	- Quyết định cấp Giấy phép hoạt động xây dựng. - Giấy phép hoạt động xây dựng.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B7: Phát hành kết quả giải quyết	- Văn thư vào sổ văn bản, lưu trữ, chuyển hồ sơ, kết quả cho chuyên viên xử lý hồ sơ. - Chuyên viên xử lý hồ sơ chuyển kết quả giải quyết đến quầy tiếp nhận hồ sơ của Sở Xây dựng tại Trung tâm.	- Văn thư; - Chuyên viên xử lý	0,5 ngày	- Quyết định cấp Giấy phép hoạt động xây dựng. - Giấy phép hoạt động xây dựng.
B8: Trả kết quả	- Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử. - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Thông báo và thu phí (nếu có). - Mời tổ chức, cá nhân đánh giá mức độ hài lòng.	- Tổ chức, cá nhân - Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân

16. Cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài

Thời gian thực hiện: 14 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm. - Thực hiện số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử	Tổ chức, cá nhân; công chức, viên chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01. - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ giấy, điện tử về Sở Xây dựng xử lý.	Công chức tại Trung tâm	0,5 ngày	- Hồ sơ.

B3: Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Sở phân công phòng chuyên môn xử lý	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	- Hồ sơ.
	Lãnh đạo phòng chuyên môn phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	0,5 ngày	
B4: Kiểm tra, xử lý hồ sơ	Kiểm tra, xử lý hồ sơ theo quy định	Chuyên viên xử lý	07 ngày	- Hồ sơ. - Dự thảo Quyết định công nhận nhân tố chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện cấp CCHN hoạt động xây dựng hoặc Thông báo không đủ/ chưa đủ điều kiện cấp CCHN.
B5: Xem xét, đề xuất	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt hồ sơ trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng	0,5 ngày	- Hồ sơ. - Văn bản trình UBND tỉnh.
B6: Phê duyệt hồ sơ và gửi hồ sơ liên thông	- Lãnh đạo Sở xem xét ký ban hành Tờ trình. - Ký nháy dự thảo Quyết định hoặc Thông báo trình UBND tỉnh. - Kiểm tra và chuyển hồ sơ liên thông đến Văn phòng UBND tỉnh.	Lãnh đạo Sở	01 ngày	Hồ sơ liên thông.

Tiếp nhận, luân chuyển và xử lý hồ sơ liên thông tại Văn phòng UBND tỉnh				
B7: Tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm	Trung tâm tiếp nhận hồ sơ, luân chuyển về Văn phòng UBND tỉnh xử lý.	Trung tâm	0,5 ngày	Hồ sơ
B10: Phân công xử lý	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày	Hồ sơ
B11: Xử lý hồ sơ	Phòng chuyên môn tham mưu xử lý hồ sơ	Phòng chuyên môn Văn phòng UBND tỉnh	1,5 ngày	Hồ sơ; dự thảo Quyết định hoặc Thông báo.
B12: Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét phê duyệt, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày	Quyết định hoặc Thông báo
B13: Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày	Quyết định hoặc Thông báo
B14: Phát hành kết quả giải quyết	- Văn thư vào sổ văn bản, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ. - Chuyển kết quả giải quyết cho Trung tâm	Văn thư VP UBND tỉnh	0,5 ngày	Quyết định hoặc Thông báo
B16: Trả kết quả	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Ký xác nhận việc nhận kết quả trên mẫu số 04. - Mời tổ chức đánh giá mức độ hài lòng. - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử.	Công chức, viên chức tại Trung tâm; tổ chức, cá nhân	Trong giờ hành chính	- Thu lại mẫu số 01. - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân

PHỤ LỤC III
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG
XÂY DỰNG THEO QUY ĐỊNH VỀ PHÂN QUYỀN, PHÂN CẤP, PHÂN ĐỊNH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI
(Kèm theo Quyết định số 1088/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)



STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí, giá	Căn cứ pháp lý
1.	1.013225	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/Theo trong đô thị/Tin ngưỡn, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	- 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (đối với công trình). - 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (đối với nhà ở riêng lẻ).	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Các Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024; 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025; số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.
2.	1.013229	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải	- 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung	Theo quy định của Hội	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí, giá	Căn cứ pháp lý
		tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	sơ hợp lệ (đối với công trình). - 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (đối với nhà ở riêng lẻ).	tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: dichvucong.gov.vn	đồng nhân dân cấp tỉnh	đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Các Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024; 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025; 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.
3.	1.013232	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai	- 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (đối với công trình). - 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (đối với nhà ở riêng lẻ).	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Các Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024; 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025; 140/2025/NĐ-CP ngày

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí, giá	Căn cứ pháp lý
		đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đó thi/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.				12/6/2025 của Chính phủ.
4.	1.013226	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đó thi/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tượng tranh đài, hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đó thi/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	- 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (đối với công trình). - 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (đối với nhà ở riêng lẻ).	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Các Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024; 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025; 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí, giá	Căn cứ pháp lý
5.	1.013227	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại dichvucong.gov.vn	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Các Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024; 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025; 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.
6.	1.013228	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Các Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024; 105/2025/NĐ-CP ngày

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí, giá	Căn cứ pháp lý
		hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.		địa chỉ: dichvucong.gov.vn		15/5/2025; 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.

PHỤ LỤC IV

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG THEO QUY ĐỊNH VỀ PHÂN QUYỀN, PHÂN CẤP, PHÂN ĐỊNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI

(Kèm theo Quyết định số ~~1082/QĐ-UBND~~ ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)



Lưu ý quy cách thực hiện và quy ước viết tắt trong quy trình

- Khi chuyển hồ sơ giấy: Chuyển đầy đủ Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 - Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của UBND tỉnh) và Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu số 04 - Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của UBND tỉnh) và kèm theo hồ sơ của tổ chức, cá nhân (trong quy trình viết gọn là “Hồ sơ”).
- Khi phân công xử lý hồ sơ, chuyển tiếp hồ sơ từ bộ phận này sang bộ phận khác xử lý: Phải ký, ghi rõ tên người phân công/người chuyển tiếp, người nhận trên Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu 04); đồng thời, phải phân công/chuyển tiếp trên phần mềm điện tử, trùng khớp với việc chuyển trên Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu 04).
- Xử lý việc dừng giải quyết hồ sơ:
 - + Trường hợp hồ sơ còn thiếu thông tin, chưa đầy đủ, chưa hợp lệ: Trong thời hạn quy định, kể từ ngày nhận được hồ sơ phải ban hành Thông báo bổ sung, hoàn thiện lại hồ sơ theo đúng mẫu (Mẫu số 07 - Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của UBND tỉnh) từ trường hợp bổ sung hồ sơ theo quy định pháp luật diễn ra sau B4.
 - + Trường hợp không đủ cơ sở để giải quyết theo quy định: Ban hành Thông báo trả hồ sơ (Mẫu số 08 - Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của UBND tỉnh).
- Quy ước viết tắt trong Quy trình giải quyết:
 - + Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, viết tắt là: “Mẫu số 01”.
 - + Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ, viết tắt là: “Mẫu số 04”.
 - + Thông báo bổ sung, hoàn thiện lại hồ sơ, viết tắt là: “Mẫu số 07”.

- + Thông báo trả hồ sơ, viết tắt là: “Mẫu số 08”.
- + Các bước trong quy trình, viết tắt là: “B1, B2, B3...”.
- + Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã, viết tắt là: “Bộ phận Một cửa cấp xã”.
- + Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã, viết tắt là: “Bộ phận Một cửa cấp xã”.

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Cấp Giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án) và nhà ở riêng lẻ.

2. Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án) và nhà ở riêng lẻ.

3. Cấp giấy phép di dời đối với công trình đối với cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án) và nhà ở riêng lẻ

4. Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án) và nhà ở riêng lẻ

Thời gian thực hiện: 20 ngày (đối với công trình), 15 ngày (đối với nhà ở riêng lẻ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm. - Thực hiện số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử	- Tổ chức, cá nhân. - Công chức Một cửa cấp xã	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 1. - Mẫu số 4. - Hồ sơ.
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về phòng chuyên môn thuộc UBND cấp xã xử lý	Công chức Một cửa cấp xã	0,5 ngày	- Hồ sơ.
B3: Phân công xử lý	Lãnh đạo phòng chuyên môn phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	0,5 ngày	- Hồ sơ.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B4: Tham mưu, xử lý hồ sơ	Kiểm tra, xử lý hồ sơ theo quy định; thực hiện thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực địa, lấy ý kiến cơ quan liên quan	Chuyên viên xử lý	- 16 ngày (đối với công trình). - 11 ngày (đối với nhà ở riêng lẻ)	- Hồ sơ - Văn bản - Dự thảo Giấy phép xây dựng
B5: Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, duyệt hồ sơ trình UBND cấp xã	Lãnh đạo phòng	01 ngày	- Hồ sơ - Dự thảo Giấy phép xây dựng
B6: Phê duyệt hồ sơ	UBND cấp xã xem xét, phê duyệt hồ sơ	UBND cấp xã	1,5 ngày	Giấy phép xây dựng
B7: Phát hành kết quả giải quyết	- Văn thư vào sổ, đóng dấu, lưu hồ sơ. - Chuyển kết quả giải quyết cho Bộ phận Một cửa.	Văn thư UBND cấp xã	0,5 ngày	Giấy phép xây dựng.
B8: Trả kết quả	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Ký xác nhận việc nhận kết quả trên Mẫu số 04. - Mời tổ chức, cá nhân đánh giá mức độ hài lòng. - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm.	- Tổ chức, cá nhân. - Công chức Một cửa cấp xã	Trong giờ hành chính	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

5. Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ

6. Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ)

Thời gian thực hiện: **05** ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm. - Thực hiện số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử	- Tổ chức, cá nhân. - Công chức Một cửa cấp xã	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 1. - Mẫu số 4. - Hồ sơ.
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (giấy, điện tử) về phòng chuyên môn thuộc UBND cấp xã xử lý	Công chức Một cửa cấp xã	0,5 ngày	- Hồ sơ.
B3: Phân công xử lý	Lãnh đạo phòng chuyên môn phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	0,5 ngày	- Hồ sơ
B4: Tham mưu, xử lý hồ sơ	Kiểm tra, xử lý hồ sơ theo quy định	Chuyên viên xử lý	2,5 ngày	- Hồ sơ - Dự thảo Giấy phép xây dựng
B5: Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn xem xét, duyệt hồ sơ trình UBND cấp xã	Lãnh đạo phòng	0,5 ngày	- Hồ sơ - Dự thảo Giấy phép xây dựng
B6: Phê duyệt hồ sơ	UBND cấp xã xem xét, phê duyệt hồ sơ	UBND cấp xã	0,5 ngày	Giấy phép xây dựng

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B7: Phát hành kết quả	- Văn thư vào sổ, đóng dấu, lưu hồ sơ. - Chuyển kết quả giải quyết cho Bộ phận Một cửa.	Văn thư UBND cấp xã	0,5 ngày	Giấy phép xây dựng.
B8: Trả kết quả	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Ký xác nhận việc nhận kết quả trên Mẫu số 04. - Mời tổ chức, cá nhân đánh giá mức độ hài lòng. - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm.	- Tổ chức, cá nhân. - Công chức Một cửa cấp xã	Trong giờ hành chính	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.